

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 01-12-2020

V/v “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Kim Phụng.
2. Ông Nguyễn Thanh Tiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thai - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 491/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2020/QĐXX-ST ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kiều Tr, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp MT A, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1998.

Hộ khẩu thường trú: Ấp MT, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: Ấp MT A, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

(chị Tr và anh T vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/8/2020, trong quá trình tố tụng chị Nguyễn Kiều Tr trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống vào năm 2017 trên tinh thần tự nguyện, cha mẹ có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương nhưng đến nay không đăng ký kết hôn.

Trong thời gian chung sống giữa chị và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm, cách sống nên trong cuộc sống hàng ngày luôn căng thẳng, không còn hạnh phúc. Chị và anh T cũng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn nhưng không thành. Xét thấy tiếp tục chung sống cũng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh T có 01 người con chung là Huỳnh Trọng N, sinh ngày 09/4/2018, hiện nay con đang sống cùng chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Anh Huỳnh Văn T trình bày trong quá trình tố tụng:

Về hôn nhân: Anh và chị Tr chung sống vào năm 2017 trên tinh thần tự nguyện, cha mẹ có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương nhưng không đăng ký kết hôn.

Trong thời gian chung sống giữa anh và chị Tr thường xuyên bất đồng quan điểm, cách sống cho nên trong cuộc sống luôn căng thẳng, không còn hạnh phúc. Anh và chị Tr cũng nhiều lần hòa giải, hàn gắn nhưng không thể tiếp tục chung sống. Nay chị Tr yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Tr có 01 người con chung là Huỳnh Trọng N, sinh ngày 09/4/2018, khi ly hôn anh đồng ý giao con chị Tr tiếp tục nuôi dưỡng và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Anh và chị Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017, chị Tr và anh T tự nguyện chung sống, có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương nhưng đến nay không đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là không hợp pháp. Nay chị Tr yêu cầu ly hôn với anh T, căn cứ vào Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận chị Tr và anh T là vợ chồng.

Về con: người con Huỳnh Trọng N, sinh ngày 09/4/2018, hiện nay đang sống cùng chị Tr. Chị Tr và anh T thỏa thuận tiếp tục giao con cho chị Tr nuôi dưỡng nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

Chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản và nợ: chị Tr và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân chị Tr nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Kiều Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T, anh T có địa chỉ tại xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị Nguyễn Kiều Tr và anh Huỳnh Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Tr và anh T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Năm 2017, chị Tr và anh T tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của chị Tr và anh T là không hợp pháp. Nay chị Tr yêu cầu ly hôn với anh T, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Kiều Tr và anh Huỳnh Văn T là vợ chồng.

[2.2]. Về con chung: Chị Tr và anh T thỏa thuận giao người con Huỳnh Trọng N, sinh ngày 09/4/2018 cho chị Tr nuôi dưỡng.

Xét thấy cháu Huỳnh Trọng Nhã hiện nay đang sống cùng chị Tr, nhằm tránh làm xáo trộn cuộc sống của con chưa thành niên giao con cho chị Tr tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

[2.3]. Về tài sản và nợ: chị Tr và anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: chị Tr phải nộp số tiền 300.000 đồng, được đổi trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Kiều Tr và anh Huỳnh Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao người con Huỳnh Trọng N, sinh ngày 09/4/2018 cho chị Nguyễn Kiều Tr tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Kiều Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ: chị Nguyễn Kiều Tr và anh Huỳnh Văn T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân chị Nguyễn Kiều Tr phải nộp số tiền 300.000 đồng, chị Nguyễn Kiều Tr đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007894 vào ngày 02/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm